TUẦN : 11 TIẾT : 21 + 22

Ngày dạy : 16/11/2020 – 21/11/2020 Lớp dạy: Khối 9

**Bài 20: ÔN TẬP TỔNG KẾT CHƯƠNG I: ĐIỆN HỌC**

I. MỤC TIÊU.

*1. Kiến thức:*

- Tự ôn và tự kiểm tra được những yêu cầu về kiến thức và kĩ năng của chương I.

- Vận dụng được những kiến thức và kĩ năng để giải các bài tập trong chương I.

*2. Kĩ năng:*

- Rèn luyện kĩ năng giải toán.

- Rèn luyện kĩ năng hệ thống, khái quát hoá kiến thức.

*3. Thái độ:*

- Yêu thích, hứng thú học tập bộ môn.

II. CHUẨN BỊ.

- GV: SGK , tài liệu tham khảo.

- HS: Chuẩn bị phần tự kiểm ở nhà.

III. HOẠT ĐỘNG HỌC.

*1. Kiểm tra bài cũ:*

(Không kiểm tra)

*2. Bài mới:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *HĐ của GV* | *HĐ của HS* | | *Nội dung* |
| Hoạt động 1: Đặt vấn đề. Trình bày và trao đổi kết quả đã chuẩn bị | | | |
| => Giới thiệu bài học: Hệ thống các kiến thức đã học trong chương I - Điện học.  - GV: Gọi HS đọc phần chuẩn bị bài ở nhà của mình đối với mỗi câu của phần tự kiểm tra.  - GV: Qua phần trình bày của HS -> GV đánh giá phần chuẩn bị bài ở nhà của cả lớp nói chung, nhắc nhở những sai sót HS thường gặp và nhấn mạnh một số điểm cần chú ý. | - HS: Trình bày câu trả lời, HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ xung. | | I. Tự kiểm tra  1.I =  2. R =  với mỗi dây dẫn R không đổi.  3. \*R1  nt R2 -> RTđ = R1 + R2  \*R1 // R2  =>  4.  5. Q= I2 . R. t  6. P = U.I = I2.R =  7. A = P.t = U.I .t = I2.R.t = .t  8 . Sử dụng an toàn tiết kiệm điện năng. |
| Hoạt động 2: Vận dụng | | | |
| - GV: hướng dẫn HS trả lời phần câu hỏi trắc nghiệm.  - GV: Yêu cầu HS làm việc cá nhân trả lời 17, 18.  - GV: Gọi HS lên bảng chữa câu 17, 18.  - GV: Tổ chức thảo luận lớp thống nhất kết quả.    GV chốt lại | - HS: Làm việc cá nhân giải toán câu 17, 18.  Thảo luận  Ghi vở | II. Vận dụng  12 - C  13 - B  14 - D  15 - A  16 - D  17 - Tóm tắt  U = 12V  R1  nt R2 I = 0,3A  R1 // R2 I’ = 1,6A  R1 ; R2 = ?  Bài giải  \*R1 nt R2 có R1 + R2 = == 40() (1)  R1 // R2 có  (2)  Từ (1) và (2) ta có:  R1 + R2 = 40    <=> R1 = 40 - R2  R1.R2 = 300  <=> R1 = 40 - R2  R22 - 40 R2 + 300 = 0  <=> R1 = 30  hoặc  R1 = 10  R2 = 10  hoặc  R2 = 30  18:a) Các dụng cụ đốt nóng bằng điện đều có bộ phận chính được làm bằng dây dẫn có điện trở suất lớn để đoạn dây dẫn có điện trở lớn. Khi có dòng điện chạy qua thì nhiệt lượng hầu như chỉ toả ra ở đoạn dây dẫn này mà không toả nhiệt ở dây nối bằng đồng (có điện trở suất nhỏ và do đó có điện trở nhỏ)  b) Khi ấm hoạt động bình thường thì hiệu điện thế là 220V và công suất điện là 1000W -> điện trở của ấm khi đó là:  R = = = 48,4 ()  c) Tiết diện của dây điện trở là:  R = -> S =  =  =  S=  => S== (m) = 0,24 mm.  Vậy đường kính tiết diện là 0,24mm | |

*3. Củng cố:*

- Hệ thống lại các công thức đã học.

- Các dạng bài tập đã làm ở trên.

*4. Dặn dò:*

- Ôn tập toàn bộ chương I.

- GV hướng dẫn bài 19, 20.

- Công thức áp dụng. Lưu ý sử dụng đơn vị đo.

- Yêu cầu HS hoàn thành 2 bài tập này vào vở bài tập.

- về nhà ôn tập chuẩn bi giáy kiểm tra 45 phút..

RÚT KINH NGHIỆM GIỜ DẠY:

Cho học sinh ôn tập trọng tâm là các dạng bài thi học kỳ 1; Lý thuyết định luật Ôm, Jun Lenxo. Bài tập phần tính P, A, công thức tính R khi biêt điện trở suất, S, l. Tính Q có đổi đơn vị R,t. Mạch điện 3 điện trở, tính các giá trị U, I, Rtđ.

Kí duyệt giáo án

Ngày….tháng…..năm…..